

Số: 131/2022/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 16 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 329/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2022, giữa: Nguyên đơn anh Võ Minh T - sinh năm 1997; địa chỉ ấp 4, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp và bị đơn chị Võ Thị Phúc H - sinh năm 2000; địa chỉ ấp 2, xã MH, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Võ Minh T và chị Võ Thị Phúc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Minh T và chị Võ Thị Phúc H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị H thống nhất giao con chung tên Võ Phúc K - sinh ngày 04/9/2019 cho anh Võ Minh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; chị H không phải cấp dưỡng nuôi con do anh T không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh T và chị H thống nhất vợ chồng có tài sản chung là 01 lượng vàng 24kra tương đương với số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), hiện chị H đang quản lý; khi ly hôn, chị H đồng ý giao lại cho anh T

½ giá trị tài sản chung (5 chỉ vàng 24kra) thành tiền là 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

+ Anh Võ Minh T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia và đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009572 ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Như vậy anh T đã nộp xong án phí, hoàn trả cho anh Võ Minh T số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Anh Võ Minh T và chị Võ Thị Phúc H mỗi người phải chịu tiền án phí chia tài sản chung là 625.000 đồng (sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Tuy nhiên, anh T được khấu trừ 625.000 đồng (sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009573 ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, như vậy anh T đã nộp xong án phí chia tài sản chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CCTHADS huyện Cao Lãnh;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Mỹ Long;
- Lưu HS (NT).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Trường Chinh